

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 169 - Những người khôn và những người dại trong hàng ngũ người tin Chúa.

Ma-thi-ơ 25:1-13: Khi ấy, nước thiên đàng sẽ giống như mười người nữ đồng trinh kia cầm đèn đi rước chàng rể. Trong các nàng đó, có năm người dại và năm người khôn. Người dại khi cầm đèn đi thì không đem dầu theo cùng mình. Song người khôn khi cầm đèn đi thì đem dầu theo trong bình mình. Vì chàng rể đến trễ, nên các nàng thấy đều buồn ngủ và ngủ gục. Đến khuya, có tiếng kêu rằng: Kìa, chàng rể đến, hãy đi ra rước người! Các nữ đồng trinh bèn thức dậy cả, sửa soạn đèn mình. Các người dại nói với các người khôn rằng: Xin bớt dầu của các chị cho chúng tôi, vì đèn chúng tôi gần tắt. Nhưng các người khôn trả lời rằng: Không, e chẳng đủ cho chúng tôi và các chị; thà các chị hãy đi đến người bán dầu mà mua. Song trong khi họ đang đi mua, thì chàng rể đến; kẻ nào chực sẵn, thì đi với người cùng vào tiệc cưới, và cửa đóng lại. Chập lâu, những người nữ đồng trinh khác cũng đến và xin rằng: Hỡi Chúa, hỡi Chúa, xin mở cho chúng tôi! Nhưng người đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ta không biết các ngươi đâu. Vậy, hãy tỉnh thức, vì các ngươi không biết ngày, cũng không biết giờ nào *Con người đến*.

Chúng ta cần định nghĩa chữ **Nước thiên đàng** mà Chúa Jêsus đã phán trong mạng lệnh này, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Nền tảng của quyền phép, sự cai trị, chủ quyền tối cao, hoàng gia của Vua, quyền hành của nhà Vua*;

Tiếp theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về các dấu hiệu chỉ về sự tận thế, cùng những kẻ đầy tớ Chúa mà không có lòng trung tín sẽ bị bỏ vào nơi hoả ngục, Chúa Jêsus phán tiếp về công việc của Nước Thiên đàng sẽ thi hành quyền phép cai trị trên những người mang danh là người tin Chúa, vì không phải hết thảy những người mang danh là người tin Chúa thì sẽ được đón về thiên đàng, mà chỉ có những người tin Chúa luôn sẵn sàng chờ đón sự Đức Chúa Jêsus Christ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng với Ngài, thì mới được đón về với Ngài mà thôi.

Khi Đức Chúa Jêsus phán về Nước Thiên đàng thi hành công việc này, điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời thi hành sự công bình của Ngài trên tất cả mọi người theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời, là Lời đã được Đức Chúa Trời phán ra từ lúc ban đầu về tiêu chuẩn cho những người sẽ nhận được sự sống đời đời.

Lê-vi ký 18:4-5: Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Phục truyền luật lệ ký 30:15-20: Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt ngươi sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo ngươi thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để ngươi sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban phước cho ngươi trong xứ mà ngươi sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng ngươi xây trở, không khứng nghe theo, chịu dục đồ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các ngươi rằng các ngươi hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà ngươi sẽ đi qua sông Giô-đanh để nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặt ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Môi-se đã công bố Lời Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe và các Lời đó cũng được chép trong sách Phục truyền luật lệ ký rằng, hết thảy các điều răn cùng các mạng lệnh đã được công bố ra cho dân Y-sơ-ra-ên thì không phải chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên mà thôi, nhưng là cho dân Y-sơ-ra-ên trong tương lai nữa.

Phục truyền luật lệ ký 29:14-15: Chẳng phải chỉ với các ngươi mà ta lập giao ước và lời thề này thôi; nhưng lập với người nào ngày nay đứng tại đây cùng chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁴Neither^{H3808} with you only^{H905} do I make^{H3772} this^{H2063} covenant^{H1285} and this^{H2063} oath^{H423}; ¹⁵But with him that standeth^{H5975} here^{H6311} with us this day^{H3117} before^{H6440} the LORD^{H3068} our God^{H430}, and also with him that is not here^{H6311} with us this day^{H3117}:

Có nghĩa là: *Chẳng phải chỉ riêng với các ngươi mà ta lập giao ước và lời thề này mà thôi, nhưng với*

người nào đứng tại đây với chúng ta trong ngày này trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của chúng ta luôn với những người nào không có mặt tại đây với chúng ta ngày này.

Bản The Amplified Bible chép hai câu trên như sau: **It is not with you only that I make this sworn covenant, but with future Israel's who do not stand here with us to day before the LORD our God, as well as with those who are here with us this day:**

Có nghĩa là: *Ấy không phải là chỉ với các người mà ta lập giao ước lời thề này, nhưng với Y-sơ-ra-ên tương lai, là những người không đứng tại đây với chúng ta hôm nay trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của chúng ta, cũng như với những người đang đứng với chúng ta ngày này.*

Khi Môi-se nói về Y-sơ-ra-ên tương lai, người đã không nói về dân Y-sơ-ra-ên được sanh ra trong xác thịt đang có mặt trong lúc Môi-se công bố luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng là nói về dân Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa Trời, không phải trong xác thịt, nhưng trong hình ảnh của Con Đức Chúa Trời, và dân đó là dân được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ và được nên thánh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, như Lời Chúa có chép.

Rô-ma 8:28-30: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**

Khi Đức Chúa Jê-sus phán về Nước Thiên đàng ấy là Ngài phán về sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời, đã được thi hành từ lúc ban đầu cho đến đời đời trong muôn vật và trong mọi sự, nhưng trong giao ước cũ, người ta không nói đến Nước Đức Chúa Trời hay là Nước Thiên đàng, mà chỉ nói đến Nước Chúa (tức là Nước của Đức Chúa Trời) mà thôi.

Thi-Thiên 145:10-13: **Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đấng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời.**

Chữ **Nước** (nước Ngài, Nước Chúa) chép trong các câu trên, đó là chữ מַלְכוּת - malkuwth, số 4438 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Vua.* (Cũng mang ý nghĩa như chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp).

Ma-thi-ơ 25:1: **Khi ấy, nước thiên đàng sẽ giống như mười người nữ đồng trinh kia cầm đèn đi rước chàng rể. ^{(1)Then^{G5119} shall the kingdom^{G932} of heaven^{G3772} be likened^{G3666} unto ten^{G1176} virgins^{G3933}, which^{G3748} took^{G2983} their lamps^{G2985}, and went^{G1831} forth^{G1831} to meet^{G529} the bridegroom^{G3566}.}**

Trong câu 1 này, Đức Chúa Jê-sus đã phán về sự cai trị của Vương quốc thiên đàng sẽ thi hành sự phán xét, sự báo trả cho muôn dân theo như Lời Đức Chúa Trời đã phán và như vậy, Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài về việc những người nào sẽ được Ngài đón về thiên đàng và những người được chọn đó sẽ không phải do ý riêng của Đức Chúa Jê-sus, nhưng là sự đã định trước trong Đức Chúa Cha.

Bây giờ chúng ta hãy suy gẫm Lời Chúa phán về *chiếc đèn* và những *cô gái đồng trinh* sẽ *cầm* để đi rước *chàng rể* và chúng ta đã được biết rằng, hết thấy các Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài (và cũng là cho chúng ta ngày nay) đều là thần linh và sự sống, chứ không phải là thuộc về xác thịt.

Châm ngôn 20:27: **Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng. Bản Kinh-Thánh King James version chép: ^{27)The spirit^{H5397} of man^{H120} is the candle^{H5216} of the LORD^{H3068}, searching^{H2664} all^{H3605} the inward^{H2315} parts of the belly^{H990}.}**

Có nghĩa là: *Tâm linh (thần linh) của loài người là một cái đèn của Đức Giê-hô-va, khám xét (quan sát, soi chiếu, tìm kiếm, lục soát) tất cả những sự trong thâm tâm (tận cùng của tâm trí) của cõi lòng.*

Các cô gái đồng trinh mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đây là nói về ai?

Chúng ta biết rằng, Chúa Jê-sus không phán về những người được gọi là cô gái vẫn còn trinh trắng, chưa lấy chồng trong thế gian này, nhưng Ngài nói về sự đồng trinh thuộc linh, nhưng có liên quan đến thuộc thể.

Về thuộc thể, Lời Chúa phán về loài người (nói chung) đang mang thân thể xác thịt bằng bụi đất và dù

người ta là đàn ông hay đàn bà, thì thân thể xác thịt đó cũng là giống cái, như cái bình, cái chậu, là những vật được tạo nên để chứa đựng hoặc nước, hoặc dầu, hoặc rượu vậy.

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy bụi đất nắn nên hình người (dành cho A-đam được đặt vào) xong rồi, thì bấy giờ Ngài mới hà sanh khí (của Ngài) và trong lỗ mũi của hình người đó và loài người mới trở nên một loài sanh linh, nghĩa một loài người có linh hồn sống trong đó.

Sáng thế ký 2:7-8: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó.

Chữ **hình** chép trong câu 7 trên, đó là chữ יצַר - yatsar, số 3335 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hình dáng, cái khung, cấu trúc, hệ thống, thứ tự, tầm thước, vóc dáng, giống y như, được thiết lập sơ bộ, rập theo khuôn mẫu*.

Thi-Thiên 103:14: Vì Ngài biết chúng tôi nắn nên bởi giống gì, Ngài nhớ lại rằng chúng tôi bằng bụi đất.

Thi-Thiên 119:73: Bàn tay Chúa đã làm tôi và nắn hình tôi; Xin hãy ban cho tôi trí hiểu, để tôi học điều răn Chúa.

Đức Chúa Trời đã ví Ngài là thợ gốm và loài người là những chiếc bình bằng đất ở trong tay Ngài và mỗi chiếc bình đã được tạo nên sẽ được thợ gốm dùng để đựng các vật theo ý mình muốn, như rượu, dầu, bột, hạt giống...hoặc dùng cho việc sang, hoặc là dùng cho việc hèn hạ.

Giê-rê-mi 13:12: Người khá bảo chúng nó lời này: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán rằng: Hễ là bình thì sẽ được đầy rượu. Chúng sẽ nói cùng người rằng: Chúng tôi há chẳng biết các bình đều sẽ đầy rượu sao?

Giê-rê-mi 18:1-6: Lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi như vậy: Người khá chờ dậy, xuống trong nhà thợ gốm kia, tại đó ta sẽ cho người nghe lời ta. Tôi bèn xuống trong nhà thợ gốm, nầy, nó đang nắn đồ trên cái bàn xoay. Cái bình đã nắn ra bằng đất sét bị hư trong tay người thợ gốm, thì nó lấy mà nắn cái bình khác, tùy ý mình muốn làm. Bấy giờ, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Đức Giê-hô-va phán: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta đối với các người há chẳng làm được như người thợ gốm hay sao? Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, đất sét ở trong tay thợ gốm thế nào, thì các người cũng ở trong tay ta thế ấy.

Rô-ma 9:15-23: Vì Ngài phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm ơn cho kẻ ta làm ơn, ta sẽ thương xót kẻ ta thương xót. Vậy điều đó chẳng phải bởi người nào ao ước hay người nào bôn ba mà được, bèn là bởi Đức Chúa Trời thương xót. Trong Kinh Thánh cũng có phán cùng Pha-ra-ôn rằng: Nầy là cơ vì sao ta đã dấy người lên, ấy là để tỏ quyền phép ta ra trong người, hầu cho danh ta được truyền ra khắp đất. Như vậy, Ngài muốn thương xót ai thì thương xót, và muốn làm cứng lòng ai thì làm. Vậy thì người sẽ hỏi ta rằng: Sao Ngài còn quả trách? Vì có ai chống lại ý muốn Ngài được chẳng? Nhưng, hỡi người, người là ai, mà dám cãi lại cùng Đức Chúa Trời? Có lẽ nào cái bình bằng đất sét lại nói với kẻ nắn nên mình rằng: Sao người đã làm nên ta như vậy? Người thợ gốm há chẳng có quyền trên đất sét, cùng trong một đồng mà làm ra hạng bình để dùng việc sang trọng, lại hạng khác để dùng việc hèn hạ sao? Nếu Đức Chúa Trời muốn tỏ ra cơn thịnh nộ và làm cho biết quyền phép Ngài, đã lấy lòng khoan nhẫn lớn chịu những bình đáng giận sẵn cho sự hư mất, để cũng làm cho biết sự giàu có của vinh hiển Ngài bởi những bình đáng thương xót mà Ngài đã định sẵn cho sự vinh hiển, thì còn nói chi được ư?

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài vào trong thế gian này để thi hành sự cứu chuộc, nhưng để Con một Ngài thi hành chức vụ đó, thì Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho Con một Ngài một thân thể và Ngài đã sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến gặp một người nữ đồng trinh, tên là Ma-ri, đã hứa gả cho Giô-sép, thuộc dòng vua Đa-vít để thi hành kế hoạch mầu nhiệm này.

Lu-ca 1:26-38: Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Nầy, người sẽ chịu thai và sanh một con

traí mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên ngươi, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ ngươi dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con ngươi, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.

Theo luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, thì trong trường hợp của Ma-ri khi đã hứa gả cho Giô-sép rồi, thì Ma-ri sẽ thuộc về Giô-sép và như vậy, không ai có quyền ăn nằm với Ma-ri, vì như vậy người đó sẽ phải bị ném đá chết, như có chép trong sách luật.

Phục truyền luật lệ ký 22:23-27: Khi một con gái đồng trinh đã hứa gả cho một người nào, và có một người khác gặp nàng trong thành và nằm cùng, thì các người phải dẫn cả hai người ra cửa thành đó, lấy đá ném cho cả hai đều chết: con gái trẻ, bởi vì không có la lên trong thành, người con trai, bởi vì làm mất danh giá cho vợ người lân cận mình. Ấy, người sẽ cất sự ác khỏi giữa mình là như vậy. Nhưng nếu người nam gặp con gái hứa gả tại trong đồng ruộng, hành hung nằm với nàng, thì chỉ người nam phải chết một mình mà thôi; chớ làm điều chi cho con gái trẻ đó, vì nàng không có phạm tội đáng chết. Việc này giống như sự một người dấy lên cùng kẻ lân cận mình và giết người đi; vì người nam gặp con gái trẻ đã hứa gả đó ở ngoài đồng: nàng có thể la lên, mà không ai giải cứu.

Đức Chúa Trời là Chúa của muôn vật và Ngài là Chủ của loài người, vì thế cho nên khi Ngài chọn nữ đồng trinh Ma-ri để qua người mà sanh ra một thân thể cho Con một Ngài, để thi hành chức vụ trên đất này và không có sự vi phạm luật pháp, vì Kinh-Thánh có chép.

Ma-ri đã được hứa gả cho Giô-sép, nhưng Giô-sép chưa cưới nàng và Ma-ri vẫn thuộc về Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên loài người và cũng như vậy, đối với hết thảy loài người trên đất này, dù người ta đã cưới vợ, gả chồng, thì tâm linh của những người đó vẫn thuộc về Đức Chúa Trời và thân thể xác thịt của người ta phải là đền thờ của Đức Chúa Trời và người ta phải hầu việc Ngài.

Khi A-đam thứ nhất phạm tội, thì loài người ra từ A-đam đều bị bán cho tội lỗi, nhưng Đức Chúa Trời có quyền chuộc lại những đứa con đã bị bán đó và khi những người được chuộc lại cho Đức Chúa Trời thì trong thuộc linh, người ấy được coi là gái đồng trinh như trong trường hợp được chép trong Lê-vi ký 19 câu 20-21.

Lê-vi ký 19:20-21: Nếu một người nam nằm và cấu hiệp cùng một đứa tớ gái đã hứa gả cho một người, nhưng chưa chuộc ra, hoặc chưa được phóng mọi; thì hai người đều sẽ bị hình phạt, mà không phải đến chết, vì đứa tớ gái chưa được phóng mọi. Người nam vì lỗi mình sẽ dẫn một con chiên đực đến trước mặt Đức Giê-hô-va tại cửa hội mạc, mà làm của lễ chuộc sự mắc lỗi.

Để hai người kia không bị chết thì một con chiên đực phải bị giết để làm của lễ chuộc sự mắc lỗi.

Thân thể xác thịt của loài người cũng như tâm linh của loài người đều thuộc về Đức Chúa Trời và loài người phải thờ phượng và phải hầu việc Ngài.

Khi giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã có một giá để chuộc dân này ra khỏi tay của Pha-ra-ôn, như có chép:

Xuất Ê-díp-tô ký 12:29-36: Vả, khi giữa đêm, Đức Giê-hô-va hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả người bị tù, và hết thảy con đầu lòng của súc vật. Đang lúc ban đêm, Pha-ra-ôn, quần thần cùng hết thảy người Ê-díp-tô đều chờ dậy; có tiếng kêu la inh ỏi trong xứ Ê-díp-tô, vì chẳng một nhà nào là không có người chết. Trong đêm đó, Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hai người và dân Y-sơ-ra-ên hãy chớ dậy, ra khỏi giữa vòng dân ta mà đi hầu việc Đức Giê-hô-va, như các người đã nói. Cũng hãy dẫn bò và chiên đi, như lời các người đã nói, và cầu phước cho ta nữa. Người Ê-díp-tô thúc giục dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mau mau, vì nói rằng: Chúng ta đều chết hết! Vậy, dân sự đều đem bột nhồi rồi chưa men đi, và bọc những thùng nhồi bột trong áo tơi vác lên vai mình. Vả, dân Y-sơ-ra-ên có làm y theo lời Môi-se đã dặn, xin người Ê-díp-tô những đồ bằng bạc và bằng vàng cùng áo xống. Đức Giê-hô-va làm cho dân sự được ơn trước mắt người

Ê-díp-tô, nên họ bằng lòng cho; và dân Y-sơ-ra-ên lột trần người Ê-díp-tô vậy.

Phục truyền luật lệ ký 32:1-6: Hỡi trời, hãy lắng tai, tôi sẽ nói; Và đất, hãy nghe những lời của miệng tôi. Đạo của tôi rải ra như mưa; Lời tôi sa xuống khác nào sương móc, tựa mưa tro trên cây cỏ, tỹ như mưa tầm tã trên đồng xanh. Vì tôi sẽ tung hô danh Giê-hô-va. Hãy tôn sự oai nghiêm cho Đức Chúa Trời chúng tôi! Công việc của Hòn Đá là trọn vẹn; Vì các đường lối Ngài là công bình. Ấy là Đức Chúa Trời thành tín và vô tội; Ngài là công bình và chánh trực. Chúng đáng mang xấu hổ, vì đã phản Ngài, chẳng phải con trai của Ngài nữa: quả là một dòng dõi gian tà và điên đảo! Hỡi dân khờ dại không trí, các người báo đáp Đức Giê-hô-va như vậy sao? Ngài há chẳng phải là Cha người, Đấng đã chuộc người chăng? Há chẳng phải Ngài đã dựng nên người, và lập người sao?

Đức Chúa Trời có quyền sử dụng các tạo vật của Ngài để làm công việc theo ý mình và như vậy, các con trai đầu lòng từ súc vật đến người ta trong xứ Ê-díp-tô cũng là của Đức Giê-hô-va và Ngài có quyền sử dụng các vật hy sinh đó trong công việc của Ngài.

Ê-sai 43:1-4: Bây giờ, hỡi Gia-cốp! Đức Giê-hô-va là Đấng đã dựng nên người, hỡi Y-sơ-ra-ên! Ngài là Đấng đã tạo thành người, phán như vậy: Đừng sợ, vì ta đã chuộc người. Ta đã lấy tên người gọi người; người thuộc về ta. Khi người vượt qua các dòng nước, ta sẽ ở cùng; khi người lội qua sông, sẽ chẳng che lấp. Khi người bước qua lửa, sẽ chẳng bị cháy, ngọn lửa chẳng đốt người. Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Cứu Chúa người. Ta ban Ê-díp-tô làm giá chuộc người, Ê-thi-ô-bi và Sê-ba làm của thay người. Vì ta đã coi người là quý báu, đáng chuộc, và ta đã yêu người, nên ta sẽ ban những người thế người, và các dân tộc thay mạng sống người.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chuộc dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, thì Ngài đem dân ấy đến nơi đồng vắng Si-na-i, để tại đây, Ngài ban luật pháp của Ngài cho họ và cũng tại đây, dân Y-sơ-ra-ên sẽ phải chọn cho mình một trong hai con đường, hoặc là linh hồn họ sẽ thuộc về Đức Giê-hô-va, hoặc linh hồn của họ sẽ phải chết đời đời nơi địa ngục, như chính loài người thế gian đã ngồi trong bóng của sự chết vậy.

Nếu dân Y-sơ-ra-ên chọn sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì ngọn đèn nơi tâm linh họ sẽ được thắp sáng lại và sự sáng thật sẽ dắt dẫn họ đi trong con đường thánh của Đức Giê-hô-va cho đến khi họ được đến Si-ôn của Đức Chúa Trời, tức là được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Ê-sai 35:1-10: Đồng vắng và đất khô hạn sẽ vui vẻ; nơi sa mạc sẽ mừng rỡ, và trở hoa như bông hường. Nó trở hoa nhiều và vui mừng, cất tiếng hát hớn hở. Sự vinh hiển của Li-ban cùng sự tốt đẹp của Cạt-mên và Sa-rôn sẽ được ban cho nó. Chúng sẽ thấy sự vinh hiển Đức Giê-hô-va, và sự tốt đẹp của Đức Chúa Trời chúng ta. Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run en! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các người sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các người! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rống tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.

Còn nếu như dân Y-sơ-ra-ên (hoặc người tin Chúa) không chịu vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va và không chịu làm theo luật pháp của Ngài, thì linh hồn của họ sẽ phải chết đời đời.

Ê-sai 1:1-20: Về đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, là các vua nước Giu-đa, thì Ê-sai, con trai A-mốt, có sự hiện thấy về nước Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem. Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta đã nuôi nấng con cái, trưởng dưỡng chúng nó, song chúng nó dấy loạn nghịch cùng ta. Bỏ biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân ta chẳng suy nghĩ. Ôi! nước mắc tội, dân mang lỗi nặng nề, tông giống độc dữ, con cái làm bậy bạ kia! Chúng nó đã lìa bỏ Đức Giê-hô-va, khinh lờn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã trở nên xa lạ và lui đi. Các người sao còn cứ bực nghịch, để lại bị đánh nữa? Đầu đều đau đớn cả, lòng đều mòn mỏi cả. Từ

bàn chân cho đến đỉnh đầu, chẳng có chỗ nào lành: rất những vết thương, vít sưng cùng lẫn mối, chưa rịt, chưa quấn, cũng chưa bôi dầu cho êm. Xứ các người là nơi hoang vu, thành các người bị lửa thiêu hủy; dân ngoại nuốt đất đai các người trước mặt các người, hoang vu như bị dân ngoại phá tán. Con cái Si-ôn bị bỏ lại như lều vườn nho, như chòi ruộng dưa, như thành bị vây. Ví bằng Đức Giê-hô-va vạn quân chẳng để chúng ta còn sót lại chút đỉnh, thì chúng ta sẽ giống thành Sô-dôm và như thành Gô-mô-rơ vậy! Hỡi các quan trưởng Sô-dôm, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các người nào có can hệ gì đến ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt ta, ai khiến các người giày đạp hành lang ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày trắng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng ta ghét những ngày trắng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người giơ tay, thì ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rườn rà, ta chẳng thêm nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bênh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bặt nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.

Dân Y-sơ-ra-ên sẽ được trở nên một dân thánh nếu họ vâng giữ và làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, vì quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho người ta được nên thể ấy và điều đó đồng nghĩa với việc linh hồn người ta được chuộc hoàn toàn lại cho Đức Chúa Trời và họ sẽ được vào trong Ngai và sự hiệp một đó được Lời Chúa nói bóng là *sự cưới* vậy.

Ô-sê 2:1-23: Hãy xưng anh em các người là Am-mi; và chị em các người là Ru-ha-ma. Hãy kiện mẹ các người, hãy kiện đi; vì nó chẳng phải là vợ ta, còn ta chẳng phải là chồng nó! Nó hãy cất bỏ sự dâm loạn khỏi trước mặt nó, và sự ngoại tình khỏi giữa vú nó đi; kéo ta sẽ lột trần nó, để nó như ngày mới sanh ra, và làm cho nó ra như đồng vắng, như đất khô, khiến nó chết khát. Ta sẽ không thương xót con cái nó, vì ấy là con cái của sự gian dâm. Thật vậy, mẹ chúng nó làm sự gian dâm, kẻ mang thai chúng nó đã làm sự ô nhục. Vì nó nói rằng: Ta sẽ đi theo các tình nhân ta, là kẻ bán bánh, nước, lông chiên, vải, dầu và đồ uống cho ta. Vậy nên, nầy, ta sẽ lấy gai gổc ráp đường người; sẽ xây một bức tường nghịch cùng nó, và nó không thể tìm lối mình được nữa. Nó sẽ đuổi theo tình nhân mình mà không kịp, tìm mà không gặp đâu. Đoạn nó sẽ nói rằng: Ta sẽ trở về cùng chồng thứ nhất của ta; vì lúc đó ta sung sướng hơn bây giờ. Thật nó chưa từng nhìn biết rằng chính ta là Đấng đã ban lúa mì, rượu mới và dầu cho nó, đã thêm nhiều bạc và vàng mà chúng nó dùng cho Ba-anh. Vậy nên ta sẽ lấy lại lúa mì ta trong kỳ nó và rượu mới ta trong mùa nó, ta sẽ cướp lại nhưng và vải ta là đồ che sự trần truồng nó. Ấy vậy, ta sẽ tỏ sự xấu xa nó ra trước mặt tình nhân nó, và chẳng ai sẽ cứu nó được khỏi tay ta. Ta sẽ dứt cả sự vui của nó, những ngày lễ, ngày trắng mới, ngày Sa-bát và hết thảy những ngày lễ trọng thể của nó, Ta sẽ phá những cây nho và cây vả nó, về các cây ấy nó nói rằng: Nầy là tiền công của các tình nhân ta cho ta. Ta sẽ làm cho những cây ấy nên rừng, và các thú đồng sẽ ăn đi. Ta sẽ thăm phạt nó vì những ngày mà nó dâng hương cho các tượng Ba-anh, trang sức những hoa tai và đồ châu báu, nó đi theo tình nhân mình, còn ta thì nó quên đi! Đức Giê-hô-va phán vậy. Cho nên, nầy, ta sẽ dẫn dụ nó, dẫn nó vào đồng vắng, và lấy lời ngọt ngào nói cùng nó. Ta lại sẽ ban vườn nho cho nó từ nơi đó, và trứng A-cô sẽ trở nên cửa trông cây. Nó sẽ trả lời tại đó như trong ngày trẻ tuổi nó, và như trong ngày nó ra khỏi đất Ê-díp-tô. Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong ngày đó người sẽ gọi ta là: Chồng tôi, và sẽ không gọi ta là: Chủ tôi nữa. Vì ta sẽ cất tên của các tượng Ba-anh khỏi miệng nó; và không ai nói đến tên chúng nó nữa. Trong ngày đó, ta sẽ vì chúng nó lập ước cùng những thú đồng, những chim trời, và côn trùng trên đất. Ta sẽ bẻ gãy và làm cho biến mất khỏi đất nầy những cung, những gươm, và giặc giã; và sẽ khiến dân sự được nằm yên ổn. Ta sẽ cưới người cho ta đời đời; ta sẽ cưới người cho ta trong sự công bình và chánh trực, nhân từ và thương xót. Phải, ta sẽ cưới người cho ta trong sự thành tín, và người

sẽ biết Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó, ta sẽ trả lời, ta sẽ trả lời cho các tầng trời, các tầng trời sẽ trả lời cho đất. Đất sẽ trả lời cho lúa mì, cho rượu mới, cho dầu, và ba thứ này sẽ trả lời cho Gít-rê-ên. Đoạn ta sẽ gieo nó cho ta trong đất, và sẽ làm sự thương xót cho kẻ chưa được thương xót. Ta sẽ nói cùng những kẻ chưa làm dân ta rằng: Người là dân ta, và nó sẽ trả lời rằng: Ngài là Đức Chúa Trời tôi.

Các chữ **cưới** được chép trong các câu 19 và 20 đó là chữ **שָׂדֵד** - aras, số 0781 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Hứa hôn, đính hôn, cưới làm vợ, lấy làm vợ**;

Đức Chúa Trời là Thần Linh, thuộc về thể khí và gió và Ngài đã tạo nên tâm linh loài người chúng ta bằng hơi thở của Ngài, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã dùng sự **cưới**, sự **lấy làm vợ** để phân dạy cho loài người hiểu được về sự tâm linh loài người hiệp lại với Đức Chúa Trời, như A-đam và Ê-va trở nên một vậy.

Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên ấy là để thắp sáng ngọn đèn nơi tâm linh loài người vốn đã vì tội lỗi của A-đam mà làm cho bị lu mờ, gần tàn đó, hầu cho sự sáng thật của Đức Chúa Trời sẽ lại soi sáng từ trong lòng của người ta mà dắt đưa loài người ra khỏi nơi tối tăm mà tới được nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 18:28-30: Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, Cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và lập A-rôn và các con trai của người, thuộc về chi phái Lê-vi để làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và chức vụ thầy tế lễ này sẽ dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên và công việc của thầy tế lễ được thi hành tại nơi đền tạm của Đức Giê-hô-va đó là bóng về công việc của hết thầy những người tin Chúa, là những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ mà được nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật mà họ sẽ thi hành chức vụ thầy tế lễ theo cách mới của Đức Thánh-Linh chứ không theo cách cũ của văn tự.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng (thuộc linh) của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng (thuộc linh), làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiêng liêng (thuộc linh), nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Sự sáng thật của Đức Chúa Trời được chiếu ra từ ngọn đèn mà hết thầy những người tin Chúa sẽ phải có trong lòng mình, đó chính là Lời Đức Chúa Trời (mà Đức Chúa Jêsus Christ là Lời của Đức Chúa Trời) mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng, vì cố Đa-vít mà Ngài sẽ để dành một ngọn đèn cho người và Ngài đã lập giao ước đó với Đa-vít. Danh của Đa-vít có nghĩa là **người được yêu chuộng**. Hết thầy những người nào được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời yêu chuộng thì trong lòng người ấy sẽ có một ngọn đèn của Ngài, để soi sáng, để dắt dẫn người ấy đi trong đường lối thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời cho đến đời đời.

1 Các vua 15:1-5: Năm thứ mười tám đời vua Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, thì A-bi-giam lên ngôi làm vua Giu-đa. Người trị vì ba năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Ma-a-ca, con gái của A-bi-sa-lôm. Người đi trong các tội lỗi của cha người đã phạm trước người; và lòng người không trọn lành với Giê-hô-va Đức Chúa Trời người như thể lòng Đa-vít, tổ phụ người. Nhưng vì cố Đa-vít, Giê-hô-va Đức Chúa Trời

của người dành cho người một ngọn đèn trong Giê-ru-sa-lem, lập con trai người làm kẻ kế vị người, và khiến cho Giê-ru-sa-lem còn hoài; vì Đa-vít làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, và ngoài việc U-ri, người Hê-tít, trọn đời người không xây bỏ điều gì của Đức Giê-hô-va đã truyền cho.

2 Các vua 8:19: Song Đức Giê-hô-va nhân vì Đa-vít, tôi tớ của Ngài, không muốn tuyệt diệt Giu-đa, bởi Ngài đã hứa để dành một ngọn đèn cho Đa-vít và cho dòng dõi người mãi mãi.

2 Sử ký 21:7: Nhưng, vì Đức Giê-hô-va đã lập giao ước với Đa-vít, bởi Ngài đã hứa rằng sẽ ban một ngọn đèn cho người và cho con cháu người đến đời đời, nên Ngài không muốn diệt nhà Đa-vít.

Chữ **ngọn đèn** được chép trong các câu Kinh-Thánh trên, đó là chữ נִיר - niyr, số 5216 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để chiếu sáng, để toả ánh sáng, ánh sáng ban ngày,*

Lời Đức Chúa Trời là sự sống là sự sống là sự sáng, được chiếu ra từ ngọn đèn nơi tâm linh loài người.

Giăng 1:1-4: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Đức Chúa Jêsu đã phán Ngài là sự sáng và là ánh sáng của sự sống.

Giăng 8:12: Đức Chúa Jêsu lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Đức Chúa Jêsu đã phán những người tin Chúa phải thi hành trách nhiệm của mình, là sự sáng của thế gian, nghĩa là ngọn đèn trong lòng của người tin Chúa phải chiếu ra sự sáng thật để soi sáng thế gian này.

Ma-thi-ơ 5:14-16: Các ngươi là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các ngươi hãy soi trước mặt người ta như vậy, để họ thấy những việc lành của các ngươi, và ngợi khen Cha các ngươi ở trên trời.

Hết thấy những người muốn nhận được sự cứu chuộc linh hồn mình cho được sự sống lại và sự sống đời đời nơi Đức Chúa Jêsu Christ thì người ấy phải được đổi nên người mới, tức là người được dựng nên mới, (trong trắng như gái đồng trinh) để được hiệp làm một (gả cho) với Đấng cứu chuộc mình vậy.

Đức Chúa Jêsu Christ đã đến thế gian này để dẫn những người tin Ngài và được chuộc bằng huyết của Ngài, được trở về thiên đàng với Ngài bằng con đường mà chính Ngài đã ban cho loài người và chính Ngài đã thi hành việc vâng giữ luật pháp và đi trên con đường đó để làm mẫu mực cho hết thấy những người sẽ tin đến Ngài qua chức vụ của các tôi tớ Ngài cho tới khi tận thế nữa.

Dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, đó là họ sẽ nhờ sự làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời thể nào thì trong Danh của Đức Chúa Jêsu Christ, hết thấy những người tin Chúa cũng phải tiếp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời, vâng giữ các điều răn và làm theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsu Christ đã làm gương cho hết thấy những người tin Ngài nhận biết để học theo Ngài và làm theo như Ngài đã làm, để được sự sống lại và sự sống đời đời như Đức Chúa Jêsu Christ đã được vậy.

Giăng 14:23-27: Đức Chúa Jêsu đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; ta ban sự bình an ta cho các người; ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được

trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Này, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Tâm linh của loài người chúng ta là một ngọn đèn, vậy thì ai sẽ ban dầu cho đèn của chúng ta?

Thi-Thiên 18:28: Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁸For thou wilt light^{H215} my candle^{H5216}: the LORD^{H3068} my God^{H430} will enlighten^{H5050} my darkness^{H2822}.

Có nghĩa là: *Vì Ngài đã chiếu sáng ngọn đèn của tôi: Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của tôi sẽ soi sáng nơi sự tối tăm của tôi.*

Chữ **thắp** được chép trong câu 28 trên, đó là chữ ִּלְאוּ - ovr, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chiếu rọi ánh sáng vào, làm sáng tỏ, mở mắt cho người ta thấy, ban cho sự sáng, truyền sự sáng cho, làm cho sáng lên;*

Ngọn đèn nơi tâm linh của loài người được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời và nó sẽ được sáng trở lại khi được sự sáng chiếu vào và nó có khả năng lưu giữ sự sáng như bình điện được nạp đủ điện vậy, nhưng không phải bình điện nào cũng có thể lưu được điện, nếu như nó không được xúc sạc lại đúng quy trình.

Gióp 33:23-30: Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Như vậy, để thắp sáng ngọn đèn nơi tâm linh loài người thì Lời của Đức Chúa Trời phải được rao giảng cho muôn dân và Đức Chúa Trời đã thi hành công việc này qua chức vụ của A-rôn và các con trai của người, thế nhưng bởi sự hay chết của xác thịt mà chức vụ của những thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn được chức vụ này, nên Đức Chúa Trời đã phải sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian trong một thân thể xác thịt như thân thể xác thịt hay chết của loài người chúng ta, để làm chức thầy tế lễ thượng phẩm cho Đức Chúa Trời và qua Đức Chúa Jêsus Christ mà các tội lỗi của Ngài sẽ được xúc dầu như Đức Chúa Jêsus Christ đã được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho, để thi hành chức vụ thầy tế lễ này vậy.

Hê-bơ-rơ 5:1-10: Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vấp trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Vả lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã

học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mê-ni-chi-xê-đéc.

Nhiệm vụ của thầy tế lễ nhà Vua trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng sẽ tiếp tục công việc như chức vụ thầy tế lễ A-rôn khi xưa, nhưng làm theo cách mới của Đức Thánh-Linh chứ không theo cách cũ của văn tự, đó là làm những công việc như Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm:

Giăng 14:12: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jê-sus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và này, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.

Trách nhiệm của người tin Chúa là phải trở nên môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, như khi Đức Giê-hô-va đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Ngài đã phán rằng họ phải trở nên một dân thánh và một nước thầy tế lễ cho Ngài, để cứu rỗi muôn dân, chứ không phải là người ta tin Chúa chỉ để được cứu rỗi linh hồn mình và được sự sống đời đời nơi thiên đàng, như nhiều người đã nghĩ.

Hết thấy những người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình, là làm con kế tự Đức Chúa Trời và đồng kế tự với Đấng Christ, nghĩa là Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và nâng đỡ muôn vật, thì con cái của Đức Chúa Trời cũng phải kế tự Lời Đức Chúa Trời để thi hành công việc của Cha mình. Muốn thi hành sự kế tự Đức Chúa Trời thì mọi người tin Chúa phải trở nên sự sáng, như Lời Đức Chúa Trời là sự sống lại và sự sống đời đời của loài người thể nào thì người tin Chúa phải nhận lấy sự sáng của Đức Chúa Trời và chiếu sự sáng đó ra cho muôn dân trong thế gian nữa và đó là cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời ban cho những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ. Nếu người tin Chúa không có sự sáng của Đức Chúa Trời ở trong mình, thì người ấy không thuộc về Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 1:1-14: Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tỏ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, Ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trở hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nên đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?

Để nhận được sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh thì không phải là khi một người tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời mình thì ngay sau đó người ấy sẽ nhận được sự xúc dầu! Vì sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh chính là sự ban cho quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, không phải cho xác thịt của người ta nhưng là cho tâm linh của người ấy, là tâm linh đã được tái sanh và được dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Đức Chúa Trời và chỉ khi nào tâm linh của người ấy được Đức Thánh-Linh chứng nhận là con trưởng thành, nghĩa là có đủ tư cách kế tự công việc của Đức Chúa Cha, thì Đức Thánh-Linh mới ban quyền phép của Ngài

cho người ấy để thi hành trách nhiệm kể tự Lời của Đức Chúa Trời.

1 Ti-mô-thê 1:1-7: Ví bằng có kẻ mong được làm giám mục, ấy là ưa muốn một việc tốt lành; lời đó là phải lắm. Vậy, người giám mục cần phải không chỗ trách được, là chồng chỉ một vợ mà thôi, có tiết độ, có tài trí, xứng đáng, hay tiếp khách và khéo dạy dỗ. Đừng mê rượu, cũng đừng hung bạo, nhưng phải mềm mại hòa nhã; lại đừng ham tiền bạc; phải khéo cai trị nhà riêng mình, giữ con cái mình cho vâng phục và ngay thật trọn vẹn; vì nếu có ai không biết cai trị nhà riêng mình, thì làm sao cai trị được Hội thánh của Đức Chúa Trời? Người mới tin đạo không được làm giám mục, e người tự kiêu mà sa vào án phạt của ma quỷ chẳng. Người giám mục lại phải được người ngoại làm chứng tốt cho, kéo bị sỉ nhục và mắc bẫy ma quỷ.

Khi một người mới tiếp nhận Chúa, người ấy chưa biết gì về luật pháp của Đức Chúa Trời và như vậy, tội lỗi vẫn đang còn cai trị trong thân thể xác thịt của người ấy, vì thế cho nên người mới tin Chúa phải được dạy về luật pháp của Đức Chúa Trời và chính người ấy phải trả giá xứng đáng và có kế quả cho sự ăn năn mọi tội lỗi mà người ấy đã vi phạm, cùng làm sạch mọi tội lỗi của tổ phụ người ấy đã trói buộc người ấy trong quá khứ, vì tội lỗi không tự động biến đi, nhưng người ta phải xưng ra trong sự hiểu biết về luật pháp và hiệp với lẽ thật và chính người ấy phải từ bỏ mọi tội lỗi mình qua việc hằng ở trong luật pháp của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán, bấy giờ người ấy mới được giải phóng khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.

Người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống để tâm linh mình được sự sống lại (tái sanh), vì cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Jêsus Christ không dành cho xác thịt, nhưng dành cho tâm linh của loài người. Như vậy, từ địa vị một người mới tiếp nhận Chúa cho đến khi tâm linh của người ấy được sự sống lại, không phải chỉ một sớm hay một chiều mà được, nhưng là một thời gian, tùy thuộc vào tình trạng thuộc linh của người ấy và môi trường sống của người ấy, như Hội-Thánh mà người ấy gia nhập có thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ hay là chỉ là có danh mà không có thực trong Nước Đức Chúa Trời? Những người dạy Lời của Đức Chúa Trời cho người ấy có quyền phép của Đức Thánh-Linh hay không? Tại nơi người ấy nhóm lại có giảng Tin-Lành cách trọn vẹn, nghĩa là phải giảng đầy đủ Luật pháp của Đức Chúa Trời cùng Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, được gọi là sữa thiêng liêng của Đạo như đáng phải có hay không? Nếu người tin Chúa không được nuôi dưỡng, không được dạy dỗ bằng Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời thì tâm linh của người ấy không thể nào hưởng được sự sống lại.

1 Phi-e-rơ 2:1-12: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng (*thuộc linh*) của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là đồng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót. Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh em như người ở trọ, kẻ đi đường, tôi khuyên phải kiêng những điều xác thịt ưa thích, là điều chống trả với linh hồn. Phải ăn ở ngay lành giữa dân ngoại, hầu cho họ là kẻ vẫn gièm chê anh em như người gian ác, đã thấy việc lành anh em, thì đến ngày Chúa thăm viếng, họ ngợi khen Đức Chúa Trời.

Sữa thiêng liêng (nguyên văn chép là thuộc linh) của đạo Tin-Lành đó chính là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Luật pháp mà Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc vào trong lòng và trong trí khôn của người ta và Luật pháp đó sẽ ở trong lòng những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ đến muôn đời. Chính Lễ thật

sẽ khiến tâm linh của người tin Chúa được nên thánh và được lớn lên thành con kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ. Lễ thật chính là sự sáng thật của Đức Chúa Trời sẽ soi sáng mọi người trong thế gian này và những người tin Chúa sẽ phải cầm giữ lấy sự sáng đó cho mình đến muôn đời, vì nhờ quyền phép của sự sáng đó mà tâm linh của người tin Chúa được trở nên con cái Đức Chúa Trời.

Giăng 1:4-9: Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời - Đức Chúa Jêsu Christ) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng. Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giăng. Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin. Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về sự sáng. Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người.

Tại sao các cô gái đồng trinh phải cầm đèn đi rước chàng rể và tại sao chàng rể lại đến trong ban đêm?

Như phần trước chúng ta đã đề cập đến giá trị của gái đồng trinh trong ý nghĩa thuộc linh đó là nói về những người tiếp nhận Đức Chúa Jêsu Christ làm Chúa của cuộc đời mình và tâm linh của người ta là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va và từ ngọn đèn này mà sự sáng thật của Đức Chúa Trời sẽ soi sáng mọi sự ở trong lòng, trong trí của người ta, với mục đích để dắt dẫn tâm trí loài người xác thịt sống theo bốn tánh thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn, thì ngọn đèn nơi tâm linh của loài người bị thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên loài người từ A-đam mà ra đã trở nên hung ác vì cố bị tội lỗi, là công việc của ma quỷ, cai trị và vì cố tội lỗi đó mà dù loài người xác thịt đang sống nhưng tâm linh của loài người thì phải bị ngồi trong bóng của sự chết, nghĩa là chờ khi sự chết đến với thân thể xác thịt mình thì tâm linh của người ấy cũng sẽ chết đời đời nơi hỏa ngục, là nơi ma quỷ sẽ bị thiêu đốt đời đời nơi kỳ cuối cùng vậy.

Ngọn đèn nơi tâm linh của loài người có khả năng tiếp nhận sự sáng thật của Đức Chúa Trời để soi sáng những sự có ở trong lòng của người ấy, nhưng sự sáng này sẽ không tự hằng còn mãi ở trong cái đèn ấy, mà chính cái đèn này phải tiếp nhận sự sáng thật của Đức Chúa Trời mỗi ngày, như những chiếc bình lưu điện sẽ được nạp đủ điện tùy theo dung lượng của chiếc bình đó đủ thời gian cho công việc mà chiếc bình đó được tạo nên theo ý của người chế tạo nó. Khi chiếc bình điện được sử dụng thì năng lượng sinh điện trong nó sẽ tiêu hao đi và người ta cần phải nạp điện lại cho nó theo đúng quy trình thế nào, thì ngọn đèn nơi tâm linh của người ta cũng phải được tiếp nhận sự sáng thật của Đức Chúa Trời mỗi ngày thế ấy.

Sự các cô gái đồng trinh phải cầm đèn đó mang ý nghĩa của sự *nắm giữ lấy Lời Đức Chúa Trời như nhánh nho được thắp vào gốc nho thật vậy.*

Ma-thi-ơ 25:1-4: Khi ấy, nước thiên đàng sẽ giống như mười người nữ đồng trinh kia cầm đèn đi rước chàng rể. Trong các nàng đó, có năm người dại và năm người khôn. Người dại khi cầm đèn đi thì không đem dầu theo cùng mình. Song người khôn khi cầm đèn đi thì đem dầu theo trong bình mình.

Chữ **cầm** - took^{G2983} được chép trong các câu trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Cầm lấy, nắm lấy, giữ lấy, tiếp nhận, chấp nhận, giành được, thu được, đạt được*

Chữ **cầm** này đã được chép trong sách Giăng 1:12-14, nhưng được dịch theo nghĩa là **nhận**:

Giăng 1:12-13: Nhưng hễ ai đã nhận (λαμβάνω - lambano) Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Kể từ khi A-đam phạm tội và bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen thì trái đất này đã bị sự rửa sả cai trị và loài người phải sống trong sự tối tăm thuộc linh, dù có mặt trời soi chiếu ban ngày và mặt trăng cùng các vì sao soi chiếu trong ban đêm, thì ánh sáng từ các hành tinh đó không phải là sự sáng cho tâm linh của loài người và như vậy, cho đến tận ngày nay, những người chưa nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsu Christ mà còn đang sống trong thế gian này vẫn còn đang bị ngồi trong bóng của sự chết và người ta sống trong tối tăm, như Đức Chúa Jêsu đã phán:

Giăng 8:12: Đức Chúa Jêsu lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Giăng 9:5: Đang khi ta còn ở thế gian, ta là sự sáng của thế gian.

Như vậy, hết thấy những người thật lòng tin Chúa và được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh thì người ấy phải cầm giữ Lời của Đức Chúa Trời cho sự sống của linh hồn mình, vì Lời Đức Chúa Trời là Giao-ước không bao giờ qua đi và Lời của Đức Chúa Trời làm chứng về sự cứu chuộc cùng giao ước của Đức Chúa Trời lập với những người nào tin Ngài. Như người đi trong ban đêm cần phải có đèn trong tay mình để soi sáng đường đi cho được an toàn thể nào, thì người tin Chúa cũng phải có Lời Đức Chúa Trời ở trong lòng mình soi sáng đường lối mình để (dắt dẫn tâm trí) đi theo đường lối của Đức Chúa Trời thể đó.

Thi-Thiên 119:105: Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.

Ma-thi-ơ 25:1-4: Khi ấy, nước thiên đàng sẽ giống như mười người nữ đồng trinh kia cầm đèn đi rước chàng rể. Trong các nàng đó, có năm người dại và năm người khôn. Người dại khi cầm đèn đi thì không đem dầu theo cùng mình. Song người khôn khi cầm đèn đi thì đem dầu theo trong bình mình.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹Then ^{G5119} shall the kingdom ^{G932} of heaven ^{G3772} be likened ^{G3666} unto ten ^{G1176} virgins ^{G3933}, which ^{G3748} took ^{G2983} their lamps ^{G2985}, and went ^{G1831} forth ^{G1831} to meet ^{G529} the bridegroom ^{G3566}. ²And five ^{G4002} of them were wise ^{G5429}, and five ^{G4002} were foolish ^{G3474}. ³They that were foolish ^{G3474} took ^{G2983} their lamps ^{G2985}, and took ^{G2983} no ^{G3756} oil ^{G1637} with them: ⁴But the wise ^{G5429} took ^{G2983} oil ^{G1637} in their vessels ^{G30} with their lamps ^{G2985}.

Câu 3 chép rằng: **Người dại khi cầm đèn đi thì không đem dầu theo cùng mình.**

Trong câu 3 này không hề có chữ **bình** như trong câu 4 và như vậy, những cô dại này không có bình để chứa dầu, vậy thì đèn của họ không thể cháy sáng được lâu, cũng giống như người ta nạp bình điện cho mình một lần rồi để đó mà không hề nạp điện tiếp cho bình đó vậy, khi thời hạn đến, bình sẽ hết điện vậy.

Đây là tình trạng thuộc linh cực kỳ tồi tệ trong những hệ phái gọi là Tin-Lành nhưng không có Đức Thánh-Linh cai trị vậy, vì người ta đã không giảng dạy cho dân sự của họ nhận biết, vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời và như vậy, nếu trong lòng của người ta không có luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời thì người ta cũng không thể có được Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Tâm linh của những người trong các tổ chức như vậy chưa được sự sống lại và những người đó không thể nào thấy được và càng không thể vào được Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là người ta không thể hiểu được công việc của Đức Thánh-Linh.

Như phần trước đã nói đến, chỉ khi nào tâm linh của người tin Chúa đạt được tiêu chuẩn là con kế tự Đức Chúa Trời, thì bấy giờ Đức Thánh-Linh mới xúc dầu cho tâm linh đó để thi hành chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, (không phải là cho xác thịt của người ấy). Các thứ danh xưng hay là các bằng cấp học vị của người ta phong tặng cho những người học từ các trường đào tạo của họ sẽ không có giá trị gì ở trong Nước Đức Chúa Trời và ma quỷ chẳng hề sợ hãi các tấm bằng cấp hay là học vị mà người ta phong cấp cho nhau, vì ma quỷ chỉ sợ Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi.

Đức Chúa Jêsus đã vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và Ngài đã sống đẹp ý Đức Chúa Trời và đẹp lòng người ta, nên khi Ngài đã làm trọn công việc của mình theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ, khi Ngài chịu báp-tem tại sông Giô-đanh bởi Giăng báp-tít, lúc Ngài từ dưới nước trở lên, thì có Đức Thánh-Linh giáng trên Ngài và đó là Đức Thánh-Linh đã xúc dầu cho Ngài để Ngài thi hành chức vụ thầy tế lễ theo Ban Mên-chi-xê-đéc vậy.

Ma-thi-ơ 3:13-17: Khi ấy, Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông Giô-đanh, đặng chịu người làm phép báp-tem. Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Này là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, hết thấy những người nào tin Ngài thì cũng sẽ làm việc như Ngài đã làm, đó là tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời. Chính Đức Thánh-Linh sẽ xúc dầu cho những người nào đã tin và làm theo như Đức Chúa Jêsus đã phán dạy, bấy giờ người đó sẽ thi hành chức vụ rao giảng Tin-

Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, là chiếu ra sự sáng thật của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân.

Giăng 3:31-36: **Đấng từ trên cao đến là trên hết mọi loài. Kể từ đất đến là thuộc về đất, và nói ra cũng như là thuộc về đất; còn Đấng từ trời đến thì trên hết mọi loài. Ngài làm chứng về điều Ngài đã thấy và nghe; song không có ai nhận lấy lời chứng của Ngài. Ai đã nhận lấy lời chứng của Ngài thì làm chứng chắc rằng Đức Chúa Trời là thật. Vì Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến thì rao truyền lời của Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không chừng mực. Cha yêu Con, và đã giao hết mọi vật trong tay Con. Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.**

Chữ **tin** được chép trong câu 36 trên, đó là chữ πιστεύω - **pisteuo**, số 4100 ra từ chữ πίστις - **pistis**, số 4102 và chữ πείθω - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *có đức tin vào; giao phó cho, uỷ; thác vào, tín nhiệm, tin cậy, tin cách thuyết phục, cách chắc chắn, trung thành với, đồng ý với, làm bạn với, vâng phục, tán thành, sinh lợi ra, không thay đổi;*

Khi người tin Chúa có sự **tin** này, Đức Thánh-Linh (tức là Thánh-Linh của Đấng Christ) sẽ dắt dẫn người đó theo sự chỉ định của Ngài, vì Ngài là Đấng tạo nên muôn vật và Ngài là đầu Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ và Ngài sẽ xúc dầu cho người đó để làm chức vụ như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy.

Sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh sẽ trang bị cho tâm linh của người tin Chúa đã đạt được tiêu chuẩn làm con kế tự Đức Chúa Trời và đồng kế tự với Đức Chúa Jêsus Christ và chiếc **bình** được chép trong Ma-thi-ơ 25 mà chúng ta đang học đây là nói về tâm linh của người tin Chúa đã được tái sinh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật, chứ không nói về chiếc bình bằng đất.

Khi xưa, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban ma-na cho dân Y-sơ-ra-ên nơi đồng vắng và Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se phải lấy một chiếc bình bằng vàng để đựng ma-na và để trong Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va và lưu truyền trải các đời, đó là bóng về sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh - Thần của Đức Giê-hô-va trên những người được gọi là tôi tớ của Ngài, hầu cho những người ấy được hiểu biết các Lễ thật và Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc Luật pháp đó trong lòng và trong trí của họ.

Xuất Ê-díp-tô ký 16:33-34: **Môi-se lại nói cùng A-rôn rằng: Hãy lấy một cái bình đựng đầy một ô-me ma-na, để trước mặt Đức Giê-hô-va, để lưu truyền các đời. A-rôn bèn để bình đó trước sự chứng cớ, hầu cho được lưu truyền y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.** (Xem thêm trong Hê-bơ-rơ 9)

Ma-thi-ơ 25:5: **Vì chàng rể đến trễ, nên các nàng thấy đều buồn ngủ và ngủ gục.**

Chữ **đến trễ** chép trong câu 5 trên, đó là chữ χρονίζω - **chronizo**, số 5549 ra từ chữ χρόνος - **chronos**, số 5550 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *thêm thời gian, thêm cơ hội, nấn ná, chần chừ, kéo dài,*

Câu 5 trên nói về tình trạng thực tại trong hàng ngũ những người tin Chúa, vì sự đến trễ của chàng rể, là Đức Chúa Jêsus Christ đã phải trì hoãn sự trở lại vì cơ Hội-Thánh của Ngài đã không hợp tác với Thánh-Linh của Ngài trong trách nhiệm làm sáng Danh Đức Chúa Jêsus Christ! Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này đã không làm cho Lời của Đức Chúa Trời được tôn cao như ý Chúa muốn ở ngay trong Hội-Thánh của Ngài. Nếu Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ vâng phục sự cai trị của Đức Thánh-Linh và nghe theo tiếng Ngài, thì Hội-Thánh sẽ được trang bị Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cách trọn vẹn và như vậy, những người trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ trở nên không vết, không tỳ, không chỗ trách được, như Lời Chúa đã chép:

Ê-phê-sô 5:25-27: **Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, đặt tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.**

Chúng ta có thể thấy dường như Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đang ngủ gục, dù rằng người ta thấy các hội chúng đang hoạt động, nhưng khi nhìn vào các tín hữu trong các Hội-Thánh đó, chúng ta không thấy tâm linh của họ hành động gì cả và thế gian đã không nhìn thấy quyền phép của Đức Chúa Trời trong các Hội-Thánh đó và trên môi miệng của những người tin Chúa người ta cũng không thấy Lời của Đức Chúa Trời được

tôn cao . Hình ảnh đó có nghĩa là tâm linh của người ta đang ngủ gục, như Lời Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Song khi Con người đến, há sẽ thấy đức tin trên mặt đất chăng?”** (Lu-ca 18:8b)

Ma-thi-ơ 25:6-10: Đến khuya (midnight^{G3319-G3571} - μέσος μέσος), có tiếng kêu rằng: **Kìa, chàng rể đến, hãy đi ra rước người!** Các nữ đồng trinh bèn thức dậy cả, sửa soạn đèn mình. Các người đại nói với các người khôn rằng: **Xin bớt dầu của các chị cho chúng tôi, vì đèn chúng tôi gần tắt.** Nhưng các người khôn trả lời rằng: **Không, e chẳng đủ cho chúng tôi và các chị; thà các chị hãy đi đến người bán dầu mà mua.** Song trong khi họ đang đi mua, thì chàng rể đến; kẻ nào chực sẵn, thì đi với người cùng vào tiệc cưới, và cửa đóng lại.

Chữ **khuya** trong câu 6 này, nguyên văn tiếng Hy-lạp là *đúng giữa đêm*.

Lời của Đức Chúa Trời cũng cho chúng ta biết ý nghĩa của chữ **giữa đêm** hay là **giữa trưa** để nói về thời gian thuộc linh của cuộc chiến thuộc linh trong sự cứu chuộc nhân loại của Đức Chúa Trời.

Đối với những sự tỏ ra của Đức Chúa Trời dành cho Hội-Thánh của Ngài, thì thời gian được dùng là **giữa trưa**. Còn đối với trách nhiệm và ý thức của người tin Chúa ở trước các mạng lệnh của Ngài, thì người ta phải luôn nhận biết mình đang ở trong **ban đêm**, và người ta cần phải sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi dẫn.

Châm ngôn 4:14-19: **Chớ vào trong lối kẻ hung dữ, và đừng đi đường kẻ gian ác. Hãy tránh đường ấy, chớ đi ngang qua nó; Hãy xây khỏi nó và cứ đi thẳng.** Vì nếu chúng nó không làm điều ác, thì ngủ không đặng; Bằng chưa gây cho người nào vấp phạm, thì giấc ngủ bị cất khỏi chúng nó. Vì chúng nó ăn bánh của sự gian ác, và uống rượu của sự hung hăng. Nhưng con đường người công bình giống như sự sáng chiếu rạng, càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa. Còn nẻo kẻ gian ác vẫn như tăm tối; Chúng nó chẳng biết mình vấp ngã vì đâu.

Rô-ma 13:11-14: **Hãy ăn ở như vậy, vì biết thời kỳ đang lúc chúng ta đây: giờ anh em từ ngủ thức dậy đã đến, bởi sự cứu hiện nay đã gần chúng ta hơn lúc chúng ta mới tin.** Đêm đã khuya, ngày gần đến (¹²The night^{G3571} is far spent^{G4298}, the day^{G2250} is at^{G1448} hand^{G1448}.); vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. Hãy bước đi cách hẩn hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa, buông tuồng và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jêsus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phỉ lòng dục nó.

Nguyên văn bản tiếng Hy-lạp chép câu 12a là: *Đêm đã trôi qua nhiều, ban ngày đang đến trong tầm tay.*

Trong những tháng vừa qua cho đến những ngày này, chúng ta đã và đang nhận được những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, đó là sự tỏ ra những sự mầu nhiệm giấu kín từ các đời thượng cổ, dù được Môi-se chép xuống thành văn tự, nhưng người ta đã không thể hiểu được ý nghĩa của các Lời đã được chép đó, nhưng Đức Thánh-Linh đã tỏ ra những sự đó cho chúng ta và điều đó có nghĩa Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ đang dùng nước trong để làm sạch chúng ta và khiến chúng ta được nên thánh, được mặc áo giáp sáng láng và chính Ngài đã và đang thắp ngọn đèn tâm linh của chúng ta và xúc dầu cho, hầu cho chúng ta hiểu được ý nghĩa của những sự mà Ngài đã và đang tiếp tục tỏ ra cho chúng ta và qua chúng ta mà những sự tỏ ra đó được ghi chép lại và chuyển đi khắp nơi theo những công cụ mà Đức Thánh-Linh đã chuẩn bị cho chúng ta.

Những tỏ ra đó rất im lặng, vì được tỏ ra trong tâm linh của các tôi tớ Ngài, nhưng sẽ được công bố ra khắp nơi, như Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Vậy, các người đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết.** Cho nên lời ta phán cùng các người trong nơi tối tăm, hãy nói ra nơi sáng láng; và lời các người nghe kẻ lỗ tai, hãy giảng ra trên mái nhà. **Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục.** Hai con chim sẻ há chẳng từng bị bán một đồng tiền sao? Và ví không theo ý muốn Cha các người, thì chẳng hề một con nào rơi xuống đất. Tóc trên đầu các người cũng đã đếm hết rồi. **Vậy, đừng sợ chi hết, vì các người quý trọng hơn nhiều con chim sẻ.** Bởi đó, ai xưng ta ra trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha ta ở trên trời; còn ai chối ta trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha ta ở trên trời.”(Ma-thi-ơ 10:26-33)

Năm cô gái đồng trinh đại kia khi nghe tiếng kêu rằng chàng rể đến thì họ lo sợ, vì đèn của họ không có dầu mang theo nên chàng rể sẽ không nhìn thấy dung nhan của họ và như vậy, họ sẽ không được chàng rể chấp nhận, vì thế cho nên họ muốn nhận được sự san sẻ dầu từ năm cô gái đồng trinh khôn kia. Nhưng các

cô khôn đã không chấp nhận điều đó, vì họ không có quyền làm như vậy. Các cô đại kia phải trực tiếp đến người bán dầu để mua cho mình, chứ không thể bỗng dưng mà họ lại nhận được sự ban cho quý giá kia được!

Cũng một lẽ đó, những người mang danh là người tin Chúa mà không làm theo Lời Chúa phán thì cũng giống như năm cô đại trong Lời Chúa phán đây vậy, vì dù tâm linh của họ vẫn còn đó, nhưng nó chưa được tái sinh và nếu tâm linh của người nào chưa được tái sinh thì tên của người đó chưa được ghi trong danh sách những người đã nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ và như vậy, danh sách những người sẽ nhận được sự xức dầu của Đức Thánh-Linh cũng sẽ không có tên của những người đó và nếu tên của những người đó chỉ có trong danh sách là hội viên của Hội-Thánh địa phương, mà không có trong danh sách những người được cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ, thì sự tin Chúa của hạng người đó là vô ích.

Thời hạn về ngày Chúa Jêsus trở lại đón Hội-Thánh của Ngài là không ai có thể biết được, nhưng thời gian thuộc linh thì có các dấu hiệu mà Đức Chúa Jêsus đã phán bảo, thì chúng ta có thể biết chắc rằng, chúng ta đang ở vào thời kỳ mà Chúa Jêsus sẽ trở lại vào bất kỳ lúc nào, nhưng điều quan trọng hơn hết là ai sẽ là người được Đức Chúa Jêsus Christ đón về thiên đàng trong giờ Ngài trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài.

Ma-thi-ơ 25:10: Song trong khi họ đang đi mua, thì chàng rể đến; kẻ nào chực sẵn, thì đi với người cùng vào tiệc cưới, và cửa đóng lại.

Làm thế nào để chực sẵn cho được Chúa đón về thiên đàng với Ngài?

Ma-thi-ơ 24:42-44: Vậy hãy tỉnh thức, vì các người không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến. Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình. Vậy thì các người cũng hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ.

Người tin Chúa phải tỉnh thức trước các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy và đã được chép trong Kinh-Thánh. Người tin Chúa phải tự chính mình kiểm tra các tiêu chuẩn mà chỉ những người đã nhận được giá cứu chuộc mới có mà thôi, đó là:

Giăng 3:5-8: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Giăng 17:3: Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.

Rô-ma 8:14-17: Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi dạng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

VĂN CHÂU